

Bản án số: 04/2018/HNGĐ-ST
Ngày 25 - 01 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khắc Quyết.
2. Bà Hoàng Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Hương Giang - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 102/2017/TLST-HNGĐ ngày 16/11/2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2017/QĐXX-ST ngày 28/12/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10/01/2018 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 01/2018/TB-TA ngày 16/01/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lương Thị H, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Tổ 1B, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn C, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Tổ 1B, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/11/2017; bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lương Thị H trình bày:

Chị và anh Trần Văn C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán Việt Nam, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ngọc Xuyên, thị xã Đồ Sơn (nay là quận Đồ Sơn), thành phố Hải Phòng ngày 05/5/1999. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát

sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C có tính cách cư xử với vợ con đặc biệt khác người, ngang ngạnh, thô bạo, cục cằn, luôn đánh đập vợ con không thương tiếc, nhiều khi chị cũng không hiểu được là chị có tội gì mà anh C lại đối xử với chị như vậy. Trong nhiều năm qua, chị thường xuyên bị anh C đánh đập, chửi bới, chị đã nhiều lần định ly hôn với anh C, nhưng vì các con còn nhỏ nên chị nhẫn nhục chịu đựng. Hai bên gia đình và chính quyền địa phương đã khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Từ cuối tháng 9 năm 2017 đến nay, vợ chồng sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Nay, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn C.

Về việc nuôi con: Chị và anh Trần Văn C có hai con chung là Trần Thanh Đ, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1993 và Trần Trí Đ, sinh ngày 04 tháng 04 năm 1999 đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc chia tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại bản tự khai ngày 30/11/2017 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Văn C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất ý kiến như chị Lương Thị H về thời gian kết hôn và tình trạng mâu thuẫn vợ chồng, tuy nhiên anh cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm về cách giáo dục con, khi con cái có những hành động chưa đúng, chưa ngoan, anh có dạy bảo thì chị H bênh vực các con dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát, cãi nhau. Từ cuối tháng 9 năm 2017 đến nay, anh chị đã sống ly thân, không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Hai bên gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả. Đến nay, anh xác định vợ chồng có mâu thuẫn, đã sống ly thân và chị H không còn tình cảm với anh nhưng anh vẫn mong muốn vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau nuôi dạy con chung. Trường hợp chị H kiên quyết ly hôn, anh tôn trọng quyết định của chị H.

Về việc nuôi con: Anh và chị Lương Thị H có hai con chung là Trần Thanh Đ, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1993 và Trần Trí Đ, sinh ngày 04 tháng 04 năm 1999 đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc chia tài sản: Anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tòa án đã thu thập chứng cứ đối với gia đình, chính quyền địa phương về quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh C, thể hiện: Do chị H, anh C có mâu thuẫn nên từ tháng 9 năm 2017 đến nay, anh chị đã sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không còn quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Hai bên gia đình và chính quyền địa phương đã hòa giải nhưng không có kết quả. Nguyên nhân do anh chị không hợp nhau về tính cách, bất đồng quan điểm sống; anh C bản tính nóng nảy, cục cằn khi không vừa ý việc gì là sinh sự, đánh chửi vợ con. Gia đình và chính quyền địa phương đều xác nhận vợ chồng anh chị có hai con chung.

* Tại phiên tòa:

Chị Lương Thị H khai phù hợp như nội dung nêu trên và giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn C vì tình

cảm chi dành cho anh C đã hết, sống chung chỉ làm khổ nhau. Không yêu cầu giải quyết về con chung và tài sản.

Anh Trần Văn C vắng mặt, không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử. Hội đồng xét xử công bố lời khai của anh C và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ, không có mặt theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử của Tòa án.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ pháp luật về ly hôn phát sinh giữa các đương sự đều cư trú tại địa bàn quận Đồ Sơn nên theo quy định của khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

+ Về quan hệ hôn nhân: Mâu thuẫn giữa chị Lương Thị H và anh Trần Văn C rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Căn cứ khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị H, xử chị Lương Thị H được ly hôn anh Trần Văn C; không giải quyết về con chung và tài sản, tuyên quyền kháng cáo và chị H phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Lương Thị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Trần Văn C. Đây là quan hệ pháp luật về ly hôn phát sinh giữa các đương sự đều cư trú tại địa bàn quận Đồ Sơn nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

[2] Về thời hạn giải quyết vụ án: Ngày 16/11/2017, Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn thụ lý vụ án; đến ngày 28/12/2017, Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét

xử. Như vậy, Tòa án đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Lương Thị H và anh Trần Văn C được xác lập từ ngày 05/5/1999, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình chung sống chị H và anh C hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống dẫn đến anh chị thường xuyên xô sát, cãi nhau. Anh chị đã sống ly thân từ cuối cuối tháng 9 năm 2017 cho đến nay, mỗi người ở một nơi, không còn quan hệ về tình cảm, kinh tế. Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh C đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[4] Về việc nuôi con: Chị Lương Thị H và anh Trần Văn C có hai con chung là Trần Thanh Đ, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1993 và Trần Trí Đ, sinh ngày 04 tháng 04 năm 1999 đều đã đủ tuổi trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Về việc chia tài sản: Chị Lương Thị H và anh Trần Văn C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lương Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị H và anh Trần Văn C được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị H được ly hôn anh Trần Văn C.

- Về việc nuôi con: Hai con chung là Trần Thanh Đ, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1993 và Trần Trí Đ, sinh ngày 04 tháng 04 năm 1999 đều đã đủ tuổi trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Lương Thị H và anh Trần Văn C không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị H phải nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009550 ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Chị Lương Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

+ Nguyên đơn chị Lương Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị đơn anh Trần Văn C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng

Nguyễn Thanh Tùng

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

* Tại phiên toà: **Chị Nguyễn Thị Cảnh** khai phù hợp như nội dung nêu trên và giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thắng vì tình **cảm chị dành cho anh Thắng đã hết, sống chung chỉ làm khổ nhau**. Đề nghị Tòa án giao con chung Phan Tuấn Anh cho chị trực tiếp nuôi, giao con chung Phan Thanh Hải cho anh Thắng trực tiếp nuôi; không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con và tài sản. Anh Phan Hữu Thắng **không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Cảnh**, mặc dù anh xác định vợ chồng có mâu thuẫn, đã sống ly thân và chị Cảnh không còn tình cảm với anh nhưng anh vẫn mong muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con chung.

[4] Về việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị Cảnh và anh Phan Hữu Thắng có hai con chung là Phan Tuấn Anh, sinh ngày 05/6/2007 và Phan Thanh Hải, sinh ngày 09/4/2011. Ly hôn chị Cảnh đề nghị được trực tiếp nuôi con Phan Tuấn Anh và đồng đề nghị giao con Phan Thanh Hải cho anh Thắng trực tiếp nuôi; anh Thắng đề nghị được nuôi cả hai con chung Phan Tuấn Anh và Phan Thanh Hải; không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử, xét: Việc nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con chung hai bên cha mẹ đều có tình cảm, quyền và trách nhiệm như nhau, để bảo đảm công bằng, cũng như nguyện vọng của con chung khi bố mẹ ly hôn nên cần áp dụng khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung Phan Tuấn Anh cho chị Cảnh trực tiếp nuôi, giao con chung Phan Thanh Hải cho anh Thắng trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con **hai** bên đương sự tự thỏa thuận, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

